TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN ĐỊNH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **05**/2020/QĐST-DS	*Yên Định, ngày 27 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Danh mục án phí, lệ phí kèm theo Nghị quyết;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2021 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2021/TLST-DS ngày 09 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Ngô Thị Nh, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Thôn TL, xã YP, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn:* Bà Lê Thị H, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Thôn BT, xã YP, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ gốc và lãi:

Các đương sự thống nhất thỏa thuận: Ngày 27/10/2017, bà Lê Thị H vay của bà Ngô Thị Nh số tiền 90.000.000đ. Khi vay hai bên thỏa thuận thời hạn vay là 01 năm, lãi suất 1%/tháng. Bà H đã trả cho bà Nh được 10.000.000đ nợ gốc và trả tiền lãi đến hết ngày 04/10/2020. Bà Nh còn nợ bà H số tiền nợ gốc là 80.000.000đ và nợ lãi tính đến ngày 19/02/2021 là 3.573.000đ. Tổng nợ gốc và lãi tính đến ngày 19/02/2021 là 83.573.000đ *(Tám mươi ba triệu, năm trăm bảy mươi ba nghìn đồng).*

2.2. Về phương án trả nợ:

Các đương sự thống nhất thỏa thuận: Bà H có trách nhiệm trả nợ cho bà Nh theo kỳ hạn như sau:

- Ngày 28/02/2021, bà H trả số tiền nợ lãi còn lại tính đến ngày 19/02/2021 là 3.573.000đ.

- Ngày 31/5/2021, bà H trả 20.000.000đ nợ gốc và nợ lãi phát sinh đến ngày trả nợ.

- Ngày 30/6/2021, bà H trả 20.000.000đ nợ gốc và nợ lãi phát sinh đến ngày trả nợ.

- Ngày 31/12/2021, bà H trả 20.000.000đ nợ gốc và nợ lãi phát sinh đến ngày trả nợ.

- Ngày 31/8/2022, bà H trả số tiền nợ còn lại là 20.000.000đ nợ gốc và nợ lãi phát sinh đến ngày trả hết nợ.

Tiền lãi phát sinh được tính theo lãi suất các bên đã thỏa thuận khi vay là 1%/tháng.

2.3. Về xử lý vi phạm:

Bà Nh và bà H thống nhất thỏa thuận: Nếu bà H vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào về thời hạn trả nợ như cam kết nêu trên, thì bà Nh có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự thi hành toàn bộ số nợ của bà H.

2.4. Về án phí:

Các đương sự thống nhất thỏa thuận bà H phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.089.300đ *(Hai triệu, không trăm tám mươi chín nghìn, ba trăm đồng).*

Trả lại cho bà Ngô Thị Nh số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.200.000đ *(Hai triệu, hai trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số AA/2019/0005375 ngày 09/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THAND huyện Yên Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Hữu Thắng